

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 40: Ngồi Ngay Niệm Thật Tướng, Đó Gọi Là Chân Sát Hối. Tội Nặng Như Sương Mốc, Mặt Trời Trí Tuệ Hay Tiêu Trừ

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 003)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Đoan tọa niệm Thật tướng, Thị danh chân sát hối, Trọng tội nhược sương lộ, Tuệ nhật năng tiêu trừ.】

(Dịch nghĩa: Ngồi ngay niệm Thật tướng, đó gọi là chân sát hối. Tội nặng như sương móc, mặt trời trí tuệ hay tiêu trừ.)

Bài kệ này do Đức Thế Tôn thuyết trong kinh. Làm thế nào để có thể sát trừ trọng tội? Phật dạy chúng ta **“Đoan tọa niệm Thật tướng”**.

Về hai chữ **“đoan tọa”** (ngồi ngay ngắn), chư vị tuyệt đối đừng hiểu lầm, đừng nghĩ rằng suốt ngày chạy đi ngồi thiền đả tọa, nếu hiểu như vậy thì hoàn toàn là **“y văn giải nghĩa”** (chấp vào văn tự mà hiểu sai ý). Chữ **“đoan tọa niệm Thật tướng”** ở đây, nói một cách thực chất, chính là chỗ Lục Tổ Đại Sư giảng về **“Tọa thiền”** trong *Kinh Pháp Bảo Đàn*. Đó cũng chính là tổng cương lĩnh tu học gồm hai câu được khai thị ở phần cuối bộ kinh này: **【Bất thủ u tướng, như như bất động】** (Chẳng trụ vào tướng, như như bất động). Hai câu này chính là **“Đoan tọa niệm Thật tướng”**.

Chữ **“Đoan”** này, xin thưa với chư vị, là **đoan chính cái Tâm**, chứ không phải là Thân. Thân ngồi ngay ngắn mà Tâm không ngay ngắn thì chẳng có tác dụng gì. Tâm phải đoan tọa, tâm phải đoan chính. Tâm không có vọng tưởng thì gọi là đoan chính.

Chữ **“Tọa”** (ngồi) nghĩa là gì? Tọa nghĩa là Bất động. Con người chúng ta trong bốn oai nghi: Đi, đứng, ngồi, nằm. Đi là đang động. Đứng tuy không di chuyển nhưng thế đứng không vững chãi. Nằm tuy bất động nhưng tướng nằm không trang nghiêm, lại hay lăn qua lật lại. Chỉ có **“Ngồi”** là tướng bất động,

cho nên Phật mượn cái tướng “Ngồi” này, không phải bảo chúng ta thật sự ngồi, bởi thân ngồi thì có ích gì? Cốt yếu là **trong Tâm bất động**. Nghĩa là khi sáu căn của chúng ta tiếp xúc với cảnh giới sáu trần bên ngoài (mắt thấy sắc, tai nghe tiếng...), trong tâm vẫn “như như bất động”, đó mới gọi là Tọa. Đây là ý nghĩa của chữ Tọa, cách giảng này chính là Thật tướng.

Thật tướng là Chân tâm. Chân tâm thì lìa niệm, không có vọng niệm. Hễ còn có niệm thì chẳng phải Thật tướng. Chư vị chớ nên hiểu lầm rằng “Đoan tọa niệm Thật tướng” là cứ thành thật ngồi yên một chỗ mà niệm *Kinh Kim Cang*, nghĩ như vậy là sai rồi. Đó là “Y văn giải nghĩa, tam thế Phật oan” (Chấp văn giải nghĩa, oan cho chư Phật ba đời), chư Phật đều kêu oan uổng vì bạn đã hiểu sai ý Phật.

Ý nghĩa chân thật của câu này là: Ở trong tất cả thời, tất cả chốn, dù gặp cảnh thuận hay cảnh nghịch, đều có thể **không khởi tâm, không động niệm, như như bất động**. Đó mới gọi là “Đoan tọa niệm Thật tướng”.

“**Thị danh chân sám hối**” (Đó gọi là chân thật sám hối). Thường hằng giữ gìn tâm thanh tịnh. Tâm thanh tịnh là Chân tâm, tức là giữ gìn “nhất niệm” (niệm đầu tiên). Niệm đầu tiên là Chân tâm, là Thật tướng. Đến “nhị niệm” (niệm thứ hai) thì đã biến chất rồi. Chư Phật Bồ Tát có thể vĩnh hằng giữ gìn niệm đầu tiên, còn phàm phu chúng ta giữ không được, vừa sang niệm thứ hai liền có phân biệt, chấp trước, vọng tưởng, đó chẳng còn là Thật tướng nữa. Lìa tất cả phân biệt, chấp trước, vọng tưởng, đó là Thật tướng, đó gọi là Chân sám hối.

“**Trọng tội nhược sương lộ**” (Tội nặng như sương móc). Sương và móc, chúng ta đều biết chúng tồn tại rất ngắn ngủi, mặt trời vừa lên liền tan biến. Chúng ta từ vô lượng kiếp đến nay tạo tác tội nghiệp cực trọng, nhưng chỉ cần Bát Nhã trí tuệ hiện tiền, thì những tội nghiệp này đều tiêu tan. Đây là lời chân thật của Phật. Vì sao những tội nghiệp này lại biến mất? *Kinh Kim Cang* nói rất rõ: **【Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng】**

(Phàm những gì có hình tướng, đều là hư vọng), **【Nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh】** (Tất cả pháp hữu vi, như mộng huyễn bọt bóng). Tội nghiệp đã tạo trong vô lượng kiếp cũng là mộng huyễn bào ảnh, giác ngộ rồi thì sẽ không còn nữa. Nhưng nếu mê muội không giác (bất

giác), thì quyết định phải chịu quả báo trong ba đường sáu nẻo, không cách gì tránh khỏi. Điều này chư vị cần phải biết.

Nói cách khác, chỉ cần bạn còn khởi niệm, còn thấy có Ta (Ngã), có Người (Nhân) - hễ còn Bốn tướng (Ngã, Nhân, Chúng sanh, Thọ giả) - thì quả báo thiện ác bạn đều phải thọ nhận. Nếu Bốn tướng không còn, thì quả báo cũng không còn. Quả báo khổ đau, nếu cái “Ta” không còn, thì ai chịu khổ? Không có người chịu khổ. Nhưng hễ còn cái “Ta”, thì bạn còn phải chịu đựng, chịu không nổi đâu! Cho nên, “Ngã tướng, Ngã kiến” không thể không buông xả, không thể không lìa. Nếu không lìa, thì trầm luân trong tam giới lục đạo chịu khổ không cùng tận, đời đời kiếp kiếp chịu không thấu!

Muốn lìa Ngã tướng, Ngã kiến, nói thì dễ nhưng làm đâu có dễ! Đạo lý trong *Kinh Kim Cang* rất hay, phương pháp rất tốt, nhưng quý vị thử xem, cứ theo phương pháp đó mà tu hành đi! E rằng trong một vạn người, chẳng có lấy một người tu thành công. Nguyên nhân là gì? Từ vô thủy kiếp đến nay, tập khí nhiễm ô của Bốn tướng đã ăn sâu vào gốc rễ, không có năng lực nhổ bỏ! Vừa khởi tâm động niệm thì cái “Ta” liền hiện tiền, không cần suy nghĩ, không cần đắn đo, nó tự nhiên xuất hiện. Bạn xem điều này đáng sợ biết bao! Muốn đoạn mà đoạn không được, muốn lìa mà lìa chẳng xong, đây là sự thật.

Nếu như không có pháp môn Tịnh Độ, không có **Đối nghiệp vãng sanh** (mang theo nghiệp cũ mà vãng sanh), thì nói một lời chân thật: Trong thời mạt pháp này, không một ai có thể thoát khỏi tam giới, không một ai có thể thành tựu. Bất luận bạn tu học pháp môn nào, nếu không lìa được Bốn tướng thì không thể thành tựu, cùng lắm chỉ tu được một chút phước báo hữu lậu trong tam giới mà thôi. Ngoài ra bạn còn có thể đạt được gì nữa?

May mắn thay còn có một pháp môn Đối nghiệp vãng sanh. Đức Phật A Di Đà đại từ đại bi đến tột cùng, mười phương chư Phật Như Lai, chư Đại Bồ Tát không ai là không khuyên chúng ta cầu sanh Tịnh Độ, đạo lý chính là ở chỗ này. Nguyên tâm của chư Phật Bồ Tát đều mong muốn chúng ta sớm ngày thành Phật đạo, sớm ngày thoát ly luân hồi, thoát ly bể khổ. Nhưng ngẫm lại, chỉ có pháp môn của Đức Phật A Di Đà mới có thể làm được. Chư Phật Bồ Tát khác với phàm phu ở chỗ: Phàm phu có phân biệt, có chấp trước, đó là tình kiến; còn chư Phật Bồ Tát đều là trí tuệ viên mãn, không có mảy may tâm riêng tư, thấy đều khuyên bạn vãng sanh về Thế giới Cực Lạc.

Đức Thích Ca Mâu Ni Phật là Bổn Sư của chúng ta, Ngài không bảo chúng ta niệm danh hiệu của Ngài, mà Ngài dạy chúng ta niệm A Di Đà Phật, Ngài dạy chúng ta cầu sanh Tây Phương Tịnh Độ. Chúng ta có thể “Y giáo phụng hành” (vâng theo lời dạy mà làm), thì mới là học trò ngoan của Đức Thích Ca. Điều này cần phải biết.

Thế nhưng, vẫn còn một số chúng sanh tình chấp rất nặng, họ nghĩ: “Thích Ca Mâu Ni Phật là Bổn Sư của mình, sao mình có thể bỏ Ngài mà đi sang Thế giới Cực Lạc được?”. Không chỉ người tại gia có chấp trước này, mà ngay cả nhiều vị xuất gia cũng chấp trước như vậy, tôi đã từng gặp qua. Họ còn khuyên tôi đừng niệm A Di Đà Phật, đừng cầu sanh Cực Lạc, mà phải niệm “Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật”. Sự hiểu lầm này thật quá sâu dày.